

Bản án số: 139/2025/DS-ST

Ngày 20-8-2025.

V/v tranh chấp hợp đồng
cầm cố tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Việt Khái.

Ông Trịnh Chí Công.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 310/2025/TLST-DS, ngày 23 tháng 5 năm 2025, về việc tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2025/QĐXXST-DS, ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty cổ phần SAWAD T.

Địa chỉ: Số A, đường N, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông Trần Thanh T là Nhân viên Công ty cổ phần SAWAD T (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số A, đường L, khóm B, phường Tân T, tỉnh Cà Mau.

2. Ông Hồ Ngọc Q là Nhân viên Công ty cổ phần SAWAD T (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số B, đường D, phường Tân T, tỉnh Cà Mau.

Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 196/2023/UQ-SVN ngày 01/12/2023 và số 105/2024/UQ-SVN ngày 01/12/2024).

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 4 năm 2025 cùng các văn bản khác kèm theo, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Trần Thanh T và ông Hồ Ngọc Q thống nhất trình bày: Vào ngày 11/11/2023 ông Nguyễn Văn T có cầm cố cho Công ty cổ phần SAWAD T 01 xe mô tô hiệu HONDA loại VARIO 125, biển kiểm soát 69K1-372.68, đứng tên Nguyễn Văn T với số tiền 20.450.000 đồng, thời hạn 12 tháng, lãi suất cầm cố 1,1%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 5% số tiền quá hạn thanh toán/tháng, có làm hợp đồng cầm cố do hai bên ký tên. Do có nhu cầu sử dụng xe để đi lại nên cùng ngày, Công ty cổ phần SAWAD T có cho ông T mượn lại xe để sử dụng trong thời hạn 01 tháng, từ ngày 11/11/2023 đến ngày 11/12/2023 theo giấy mượn xe ngày 11/11/2023. Sau đó, ông T không thực hiện việc trả tiền và tài sản đã mượn theo đúng thỏa thuận, tổng số tiền vốn và lãi còn nợ tính đến ngày 20/8/2025 là 25.016.485 đồng. Nay Công ty cổ phần SAWAD T yêu cầu giải quyết buộc ông Nguyễn Văn T trả tổng số tiền vốn và lãi còn nợ tính đến ngày 20/8/2025 là 25.016.485 đồng, trong đó tiền gốc 20.450.000 đồng, tiền lãi 4.566.485 đồng được tính với mức lãi suất 1,1%/tháng, từ ngày 11/12/2023 đến ngày 20/8/2025 với thời gian 20 tháng 09 ngày.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc Công ty cổ phần SAWAD T khởi kiện ông T trả số tiền cầm cố tài sản còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông T cư trú tại ấp C, xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3-Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Thanh T và ông Hồ Ngọc Q vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nói trên là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung tranh chấp, vào ngày 11/11/2023 ông Nguyễn Văn T có cầm cố cho Công ty cổ phần SAWAD T 01 xe mô tô hiệu HONDA loại VARIO 125, biển kiểm soát 69K1-372.68, đứng tên Nguyễn Văn T với số tiền 20.450.000 đồng, thời hạn 12 tháng, lãi suất cầm cố 1,1%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 5% số tiền quá hạn thanh toán/tháng, có làm hợp đồng cầm cố do ông T trực tiếp ký tên. Cùng ngày, Công ty cổ phần SAWAD T có cho ông T mượn lại

xe để sử dụng trong thời hạn 01 tháng, từ ngày 11/11/2023 đến ngày 11/12/2023 theo giấy mượn xe ngày 11/11/2023. Sau đó, ông T không thực hiện việc trả tiền và tài sản đã mượn theo đúng thỏa thuận với Công ty cổ phần SAWAD T, ông T còn nợ tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 20/8/2025 là 25.016.485 đồng. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ông T không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do Công ty cổ phần SAWAD T cung cấp. Từ đó, Công ty cổ phần SAWAD T yêu cầu giải quyết buộc ông T trả số tiền vốn và lãi còn nợ 25.016.485 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD T được Tòa án chấp nhận nên ông T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 309, 311, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD T. Buộc ông Nguyễn Văn T trả cho Công ty cổ phần SAWAD T số tiền vốn vay và lãi suất còn nợ là 25.016.485 (Hai mươi lăm triệu không trăm mười sáu ngàn bốn trăm tám mươi lăm) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, ông Nguyễn Văn T phải chịu số tiền 1.250.000 đồng. Công ty cổ phần SAWAD T đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.235.867 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004154 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 -Cà Mau, nay hoàn trả lại toàn bộ cho Công ty cổ phần SAWAD T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ